

**Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma**  
**Môn học: Thắng Pháp Abhidhamma**  
**Bài học ngày 5.8.2021**

---

## **Bài 10.**

### **Chương I (tiếp theo) \_ Tâm phân theo chín khía cạnh**

89 hoặc 121 tâm được phân loại theo chín khía cạnh là giống (*jāti*), lãnh vực (*bhūmi*), thể loại (*ākāra*), thể giới (*loka*), nhân (*hetu*), thiền (*jhāna*), thọ (*vedanā*), phối hợp (*payoga*), trợ năng (*sankhārika*).

1. *Tâm phân theo giống (jāti) có 4 loại:*

- a. Tâm bất thiện (*akusalacitta*) gồm 12 thứ tâm bất thiện là 8 tâm tham, 2 tâm sân và 2 tâm si.
- b. Tâm thiện (*kusalacitta*) gồm 21 hoặc 37 tâm là 8 tâm thiện dục giới, 5 tâm thiện sắc giới, 4 tâm thiện vô sắc giới và 4 hoặc 20 tâm thiện siêu thế.
- c. Tâm quả (*vipākacitta*) gồm 36 hoặc 52 tâm là 23 tâm quả dục giới, 5 tâm quả sắc giới, 4 tâm quả vô sắc giới và 4 hoặc 20 tâm quả siêu thế.
- d. Tâm tố (*kiriyācitta*) gồm 20 tâm là 11 tâm tố dục giới, 5 tâm tố sắc giới và 4 tâm tố vô sắc giới.

2. *Tâm phân theo lãnh vực (bhūmi) có 4 loại:*

- a. Tâm dục giới (*kāmāvacaracitta*) gồm 54 thứ là 12 tâm bất thiện, 8 tâm thiện dục giới, 23 tâm quả dục giới, 11 tâm tố dục giới.
- b. Tâm sắc giới (*rūpāvacaracitta*) gồm 15 thứ là 5 tâm thiện sắc giới, 5 tâm quả sắc giới và 5 tâm tố sắc giới.
- c. Tâm vô sắc giới (*arūpāvacaracitta*) gồm 12 thứ là 4 tâm thiện vô sắc, 4 tâm quả vô sắc và 4 tâm tố vô sắc.
- d. Tâm siêu thế (*lokuttaracitta*) gồm 8 hoặc 40 thứ là 4 hoặc 20 tâm đạo và 4 hoặc 20 tâm quả.

3. Tâm phân theo thể (*ākāra*) có 2 loại:

- a. Tâm tịnh hảo (*sobhanacitta*) gồm 59 hoặc 91 thứ là 24 tâm tịnh hảo dục giới, 15 tâm sắc giới, 12 tâm vô sắc giới, 8 hoặc 40 tâm siêu thế.
- b. Tâm vô tịnh hảo (*asobhanacitta*) gồm 30 thứ là 12 tâm bất thiện và 18 tâm vô nhân.

4. Tâm phân theo thế giới (*loka*) có 2 loại:

- a. Tâm hiệp thế (*lokiyacitta*) gồm 81 thứ là 54 tâm dục giới, 15 tâm sắc giới và 12 tâm vô sắc giới.
- b. Tâm siêu thế (*lokuttaracitta*) gồm 8 hoặc 40 thứ là 4 hoặc 20 tâm đạo và 4 hoặc 20 tâm quả.

5. Tâm phân theo nhân (*hetu*) có 2 loại:

- a. Tâm hữu nhân (*sahetukacitta*) gồm 71 hoặc 103 tâm. Tâm nhứt nhân là hai tâm si; Tâm nhị nhân là 8 tâm tham, 2 tâm sân, 4 đại thiện ly trí, 4 đại quả ly trí và 4 đại tố ly trí; Tâm tam nhân là 4 đại thiện hợp trí, 4 đại quả hợp trí, 4 đại tố hợp trí, 27 tâm đạo đại và 8 hoặc 40 tâm siêu thế.
- b. Tâm vô nhân (*ahetukacitta*) gồm 18 thứ là 7 tâm quả bất thiện, 8 tâm quả thiện vô nhân và 3 tâm tố vô nhân.

6. Tâm phân theo thiền (*jhāna*) có hai loại:

- a. Tâm thiền (*jhānacitta*) gồm 35 hoặc 67 thứ là 15 tâm sắc giới, 12 tâm vô sắc giới và 8 hoặc 40 tâm siêu thế.
- b. Tâm phi thiền (*ajhānacitta*) gồm 54 thứ tâm dục giới.

7. Tâm phân theo thọ (*vedanā*) có ba hoặc năm, là theo ba thọ hoặc theo năm thọ.

▪ Theo ba thọ:

- a. Tâm câu hành lạc (*sukhasahagatacitta*) gồm 63 thứ là 62 tâm đồng sanh thọ hỷ và 1 tâm thân thức đồng sanh thọ lạc.

- b. Tâm câu hành khổ (*dukkhasahagatacitta*) gồm 3 thứ là 2 tâm sân thọ ưu và 1 tâm thân thức đồng sanh thọ khổ.
- c. Tâm câu hành phi khổ phi lạc (*adukkhamasukhasahagatacitta*) gồm 55 tâm đồng sanh thọ xả.

▪ Theo năm thọ:

- a. Tâm câu hành hỷ (*somanassasahagatacitta*) gồm 62 tâm thọ hỷ.
- b. Tâm câu hành ưu (*domanassasahagatacitta*) gồm 2 tâm sân.
- c. Tâm câu hành lạc (*sukhasahagatacitta*) có 1 tâm thân thức thọ lạc.
- d. Tâm câu hành khổ (*dukkhasahagatacitta*) có một tâm thân thức thọ khổ.
- e. Tâm câu hành xả (*upekkhāsahagatacitta*) là 55 tâm thọ phi khổ phi lạc.

8. Tâm phân theo phối hợp (*payoga*) có 2 loại:

- a. Tâm tương ưng (*sampayuttacitta*) gồm 45 hoặc 87 tâm, năm trường hợp là:
  - Tâm tương ưng tà kiến (*ditthigatasampayuttacitta*) là 4 tâm tham hợp tà kiến.
  - Tâm tương ưng phần (*paṭighasampayuttacitta*) là 2 tâm sân.
  - Tâm tương ưng hoài nghi (*vicikicchāsampayuttacitta*) là tâm si hoài nghi.
  - Tâm tương ưng phóng dật (*uddhaccasampayuttacitta*) là tâm si phóng dật.
  - Tâm tương ưng trí (*ñāṇasampayuttacitta*) có 47 hoặc 79 thứ là 12 tâm dục giới tịnh hảo hợp trí, 27 tâm đạo đại, 8 hoặc 40 tâm siêu thế.
- b. Tâm bất tương ưng (*vippayuttacitta*) gồm 34 tâm là:
  - 4 tâm tham bất tương ưng tà kiến (*ditthigatavippayutta*)
  - 12 tâm dục giới tịnh hảo bất tương ưng trí (*ñāṇavippayutta*)

- 18 tâm bất tương ưng nhân (*hetuvippayutta*), tức là tâm vô nhân (*ahetukacitta*).

9. Tâm phân theo trợ năng (*saṅkhārika*) có 2 loại:

- a. Tâm vô trợ (*asaṅkhārikacitta*) gồm 37 thứ là 4 tâm tham vô trợ, 1 tâm sân vô trợ, 2 tâm si, 18 tâm vô nhân, 12 tâm dục giới tịnh hảo vô trợ.
- b. Tâm hữu trợ (*sasaṅkhārikacitta*) gồm 52 hoặc 84 thứ là 4 tâm tham hữu trợ, 1 tâm sân hữu trợ, 12 tâm dục giới tịnh hảo hữu trợ, 35 hoặc 67 tâm thiền.

***Biên soạn giáo trình: Tỳ kheo Tuệ Siêu***